TOÀ ÁN NHÂN DÂN TP THÁI NGUYÊN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh P**
Số: 443 /2017/QĐST -HNGĐ	*Thái Nguyên, ngày 06 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 353/2017/TLST/ HNGĐ ngày 01/6/2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hạnh P, sinh năm 1982;

Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 1980;

Đều cư trú tại: Tổ x, phường T, thành phố T

Căn cứ vào Điều 143, 144, 146, 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điều 51,55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Hạnh P và anh Nguyễn Hữu T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1Về quan hệ vợ chồng: Chị Nguyễn Thị Hạnh P và chị Nguyễn Hữu T đều nhất trí thuận tình ly hôn để giải phóng cho nhau.

2.2 Về con chung: Anh Nguyễn Hữu T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung tên: Nguyễn Hữu T sinh ngày 10/8/2006 và Nguyễn Mai Phương T sinh ngày 01/8/2009 đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị P có quyền đi lại thăm nom con chung.

2.3 Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về án phí: Chị P tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm ngàn đồng) tiền án phí LHST vào ngân sách nhà nước được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp. Hoàn trả chị P 150.000đ (Một trăm năm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0005182 ngày 29/5/2017 của Chi cục thi hành án thành phố Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo trình tự P thẩm.

Nơi nhận:
-TAT TN;
- VKS ND TPTN;
- Chi cục THADS TPTN;
- Các Đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu Hà